

CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG DH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM DH ENVIRONMENT
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DH ENVIRONMENT CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108835276

3. Ngày thành lập: 24/07/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 28, ngõ 200 đường Thanh Bình, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà
Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979250696/ 0975441818

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình - Giám sát thi công xây dựng: Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Định giá xây dựng được chủ trì thực hiện các công việc về quản lý chi phí đầu tư xây dựng gồm: + Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng; + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; + Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Thiết lập hệ thống điểm đo đạc cơ sở chuyên dụng; Xây dựng hệ thống không ảnh chuyên dụng; - Đo đạc phục vụ thiết kế, thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi. - Hoạt động đo đạc bản đồ - Đo đạc, thành lập bản đồ địa chính, bản đồ công trình - Thành lập bản đồ hành chính - Xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý chuyên dụng - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng;	7110

2.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn chuyển giao công nghệ - Quan trắc, phân tích môi trường, đánh giá tác động môi trường; - Phát triển, chuyển giao công nghệ sản xuất thân thiện với môi trường, công nghệ môi trường; - Tư vấn, đào tạo, cung cấp thông tin về môi trường; - Giám định về môi trường đối với hàng hóa, máy móc, thiết bị, công nghệ; - Giám định thiệt hại về môi trường; giám định sức khỏe môi trường; - Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của các dự án - Lập hồ sơ xin phép thăm dò, điều tra, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước - Hồ sơ giấy chứng nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất - Tư vấn về hồ sơ đăng ký hành nghề quản lý chất thải - Tư vấn về hồ sơ đăng ký, chứng nhận cơ sở và sản phẩm thân thiện môi trường, nhãn xanh môi trường, chế phẩm sinh học; - Lập kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường - Lập phương án cải tạo phục hồi môi trường - Thiết kế kỹ thuật và dự toán các công trình bảo vệ môi trường; tổ chức thi công công trình - Tổ chức lấy mẫu, đo đạc mẫu môi trường tại hiện trường - Lập báo cáo và thực hiện đánh giá môi trường chiến lược - Lập báo cáo và thực hiện đánh giá tác động môi trường - Kế hoạch bảo vệ môi trường - Tư vấn về hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép Tài nguyên nước	7490(Chính)
3.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
4.	In ấn	1811
5.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
6.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
7.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
8.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
9.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
10.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
11.	Thu gom rác thải độc hại	3812
12.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
13.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
14.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
15.	Xây dựng công trình điện	4221

16.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
17.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
18.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đầu.	4229
19.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
20.	Xây dựng nhà để ở	4101
21.	Xây dựng nhà không để ở	4102
22.	Xây dựng công trình thủy	4291
23.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
24.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
26.	Phá dỡ	4311
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uôn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
32.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...;	4663
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
36.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
37.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
38.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
39.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
40.	Bán buôn tổng hợp	4690
41.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

42.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
44.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước...;	7120
45.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
46.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
47.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển Chi tiết: - Sản xuất thiết bị kiểm soát môi trường và điều khiển tự động; - Sản xuất thiết bị cân, đo, lông áp dùng trong phòng thí nghiệm; - Sản xuất các thiết bị đo lường khác như máy dò phóng xạ, máy dò tìm, đo độ ẩm, đo khí tượng.	2651
48.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
49.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4669
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ khai thác như các thăm dò quặng theo phương pháp thông lệ và lấy mẫu quặng, quan sát địa chất tại nơi thăm dò; - Hoạt động khoan thử và đào thử.	0990

51.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, grafit tự nhiên, và các chất phụ gia khác... - Đá quý, bột thạch anh, mica... (Trừ mặt hàng nhà nước cấm)	0899
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ HỒNG DUY	Số nhà 10, tổ 7, khu 2, Phường Tuấn Châu, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	750.000.000	50,000	022089004642	
2	LÊ HỒNG PHƯƠNG	Thôn 6, Xã Cát Quế, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	750.000.000	50,000	001059008572	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ HỒNG DUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 31/07/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 022089004642

Ngày cấp: 09/04/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 10, tổ 7, khu 2, Phường Tuấn Châu, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 10, tổ 7, khu 2, Phường Tuấn Châu, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội